TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HƯNG HÀ** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 220/2018/QĐST - HNGĐ	*Hưng Hà, ngày 18 tháng 12 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 323/2018/TLST - HNGĐ ngày 05 tháng 12 năm 2018 giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Bùi Thị C, sinh năm 1966

Đăng ký HKTT: Thôn A, xã T, huyện H, tỉnh Thái Bình

Nơi ở hiện nay: Ấp 6, xã V, huyện B, tp. Hồ Chí Minh.

- *Bị đơn*: Anh Lương Văn H, sinh năm 1967

Địa chỉ: Thôn A, xã T, huyện H, tỉnh Thái Bình.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 12 năm 2018.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 12 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Bùi Thị C và anh Lương Văn H.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Bùi Thị C và anh Lương Văn H thuận tình ly hôn.

- Về nuôi con chung: Chị C và anh H không có con chung.

- Về chia tài sản và nợ chung: Chị C và anh H đã tự phân chia xong, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Bùi Thị C tự nguyện chịu cả 150.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đồng chị C đã nộp tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số 0005301 ngày 05-12-2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Thái Bình.

Hoàn trả chị Bùi Thị C số tiền 150.000đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Viện kiểm sát huyện H;
- Chi cục THADS huyện H;
- UBND xã T;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Trần Thị Nhàn